

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2022/LĐ-ST**

Ngày: 10 – 8 - 2022

*“V/v Tranh chấp đơn phương chấm dứt
hợp đồng lao động”*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Ngâm và ông Lương Công Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đức Vũ Tài – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án lao động thụ lý số 01/2022/TLST-LĐ ngày 17/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-LĐ ngày 01/6/2022, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2022 ngày 28/6/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Hồng H, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn Q, xã Hị, huyện P, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mộng N- Giám đốc Sở X tỉnh Phú Yên. Địa chỉ: Đường T, Phường X, thành phố Y, Phú Yên.

+ Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Trần Quang H1, chức vụ: Phó TT Sở X (theo nội dung Giấy ủy quyền số 02/SYT ngày 29/4/2022 của Giám đốc Sở X). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên. Địa chỉ: đường TT, Phú Yên. Vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Trung tâm M, tỉnh Phú Yên. Địa chỉ: đường L, Phường B, thành phố T, Phú Yên.

++ Đại diện theo ủy quyền của Trung tâm M: Ông Trần Ngọc H2, chức vụ: Trưởng phòng T. (Giấy ủy quyền số 01/TTYT ngày 04/5/2022 của Trung tâm M). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn ông Lê Hồng H trình bày: Ngày 25/12/2013, Trung tâm M ban hành Quyết định 72/QĐ-YTTP phân công ông đến nhận công tác tại Trạm U, thành phố T với chức danh chuyên môn là Y sỹ đa khoa định hướng Y học cổ truyền. Ông được nhận làm việc theo Hợp đồng lao động có thời hạn từ ngày 01/01/2014 đến ngày 15/01/2015. Ngày 16/01/2016 được Sở N tỉnh Phú Yên phê duyệt Hợp đồng lao động theo Quyết định 58/TTg ngày 02/02/1994 của Thủ tướng chính phủ. Khoảng tháng 12/2017, UBND tỉnh Phú Yên tổ chức thi tuyển viên chức ông có tham gia nhưng không đậu. Ngày 07/5/2018 ông nhận được thông báo số 886/SYT-TCCB của Sở X Phú Yên về việc chấm dứt Hợp đồng, ngày 15/5/2018 ông có làm đơn cứu xét giữ lại làm việc nhưng không được. Ngày 29/5/2018 ông nhận được quyết định 613/QĐ-SYT của Giám đốc Sở X tỉnh Phú Yên về việc chấm dứt HĐLĐ. Việc chấm dứt Hợp đồng lao động là không có căn cứ vì ông tham gia thi tuyển viên chức là tự ông đi, không được cơ quan thông báo, khi đi thi không có cam kết nếu thi rớt thì chấm dứt HĐLĐ vì ông nhận vào làm theo QĐ58/TTg của Chính phủ. Ông nhận quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động sau 10 ngày kể từ ngày được thông báo. Nay ông kiện yêu cầu hủy bỏ Quyết định chấm dứt HĐLĐ số 613/QĐ-SYT của Giám đốc Sở X, nhận ông vào làm việc lâu dài và bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản. Ngày 07/01/2022, ông Lê Hồng H bổ sung yêu cầu khởi kiện yêu cầu Giám đốc Sở X đền bù 44 tháng lương từ ngày 01/6/2018 đến ngày 01/1/2022, tổng số tiền là 149.600.000 đồng. Nay, ông H yêu cầu Giám đốc Sở X bồi thường các tháng lương cơ bản 3.400.000 đồng mỗi tháng từ ngày 01/6/2018 cho đến khi Tòa án giải quyết xong vụ án.

Bị đơn Sở X có văn bản số 3957/SYT-TTr ngày 11/11/2021, văn bản số 779/SYT-TTr ngày 30/3/2022, văn bản số 1088/SYT-TTr ngày 04/5/2022 có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Hồng H, cụ thể như sau:

1.Cơ sở của việc chấm dứt HĐLĐ đối với người lao động làm việc tại các Trạm Unói chung: Trước năm 2005, Trạm U trên địa bàn tỉnh Phú Yên thuộc sự quản lý của ngành y tế. Năm 2005, thực hiện Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BYT-BNV ngày 12/4/2005, Trạm U chịu sự quản lý của Phòng y tế thuộc UBND cấp huyện; công tác tuyển dụng, Hợp đồng nhân viên Trạm U trong giai đoạn này có nhiều bất cập. Đến năm 2012, UBND tỉnh Phú Yên ban hành QĐ số 112/QĐ-UBND ngày 18/01/2012 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở X Phú Yên, theo Quyết định này Trạm U được giao lại cho Trung

tâm M cấp huyện trực thuộc Sở X quản lý.

Khi tiếp nhận Trạm y tế, về cơ cấu nhân lực của một số Trạm cơ bản chưa đáp ứng yêu cầu chuyên môn cho hoạt động của Trạm y tế. Xuất phát từ thực tế trên và nhu cầu nhân lực y tế thực tế đáp ứng nhiệm vụ công tác của các Trạm y tế, đặc biệt là y sĩ, từ năm 2012 các Trung tâm y tế cấp huyện có đề nghị Sở X cho phép được Hợp đồng với một số đối tượng có trình độ phù hợp với vị trí chuyên môn đang có nhu cầu tại Trạm y tế. Qua xem xét, nếu đề nghị của Trung tâm y tế là phù hợp nhu cầu thực tiễn, định mức biên chế quy định tại TTLT số 08/2007/TTLT-BYT-BNV ngày 05/6/2007 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ và số lượng biên chế được giao đối với các Trạm U thì Sở X đồng ý cho Hợp đồng có thời hạn để phục vụ công tác.

Qua thời gian thực hiện Hợp đồng có thời hạn, căn cứ Quyết định số 58/TTg ngày 03/02/1994 của Thủ tướng Chính phủ quy định một số vấn đề về tổ chức và chế độ chính sách đối với y tế cơ sở và Quyết định số 131/TTg ngày 04/3/1995 sửa đổi Quyết định 58/TTg và căn cứ Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 22/4/2008 của UBND tỉnh Phú Yên về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh Phú Yên. Sở X có các văn bản đề nghị Sở X xác nhận danh sách hợp đồng theo Quyết định 58/TTg của Chính phủ.

Ngày 08/12/2014, Chính phủ ban hành Nghị định số 117/2014/NĐ-CP ngày 08/12/2014 quy định về y tế xã, phường, thị trấn có hiệu lực từ ngày 31/01/2015 đã bãi bỏ Quyết định số 58/TTg ngày 03/02/1994 và Quyết định số 131/TTg ngày 04/3/1995. Trong đó, tại điểm b, khoản 3, Điều 4 Nghị định số 117/2014/NĐ-CP quy định: *“Những trường hợp chưa đủ thời gian 36 tháng làm việc tại Trạm U (tính đến ngày Nghị định này có hiệu lực) thực hiện tuyển dụng theo quy định của Luật Viên chức.”*.

Thực hiện Nghị định 117/2014/NĐ-CP và để bổ sung đủ viên chức cho các đơn vị y tế, Sở X có Tờ trình số 70/TTr-SYT ngày 11/4/2016 đề nghị chuyển đổi cán bộ y tế cơ sở theo NĐ 117/2014/NĐ-CP; báo cáo số 345/BC-SYT ngày 11/10/2016 về việc tuyển dụng cán bộ y tế cơ sở theo QĐ 58/TTg, Tờ trình 131/TTr-SYT ngày 11/7/2016 gửi UBND tỉnh đề nghị tổ chức thi tuyển viên chức ngành y tế. Trên cơ sở thống nhất với Sở y tế, Sở Ncó Báo cáo số 89/BC-SNV ngày 18/10/2016 về việc tuyển dụng cán bộ y tế cơ sở được xác nhận theo Quyết định số 58/TTg thành viên chức theo Nghị định số 117/NĐ-CP gửi UBND tỉnh.

Ngày 07/5/2018, Sở X có Công văn số 866/SYT-TCCB về việc chấm dứt HĐLĐ đối với các trường hợp đang hợp đồng có thời hạn và hợp đồng theo QĐ 58/TTg nhưng chưa đủ thời gian 36 tháng làm việc tại Trạm U tính đến ngày

31/01/2015, qua đó, chỉ đạo các đơn vị thông báo và tiến hành thủ tục chấm dứt HĐLĐ. Trên cơ sở đó, các đơn vị y tế có Hợp đồng lao động đã tiến hành thủ tục trình Sở X ban hành Quyết định chấm dứt HĐLĐ từ ngày 01/6/2018.

Đối với trường hợp ông Lê Hồng H: Ông H sinh năm 1973, trình độ chuyên môn Y sỹ đa khoa định hướng y học cổ truyền, được Hợp đồng lao động có thời hạn tại Trạm U, thuộc Trung tâm M từ ngày 02/01/2014 đến 15/01/2015; đến ngày 16/01/2015 được Sở N phê duyệt Hợp đồng lao động theo Quyết định số 58/QĐ-TTg. Tính đến ngày 31/01/2015, ông Lê Hồng H có thời gian làm việc Hợp đồng lao động tại Trạm U chưa đủ 36 tháng nên ông H phải thực hiện tuyển dụng viên chức theo quy định tại Nghị định 117/2014/NĐ-CP và Luật viên chức.

Thực hiện Công văn số 5775/UBND-ND ngày 09/11/2016 của UBND tỉnh Phú Yên, Sở X có Công văn số 2005/SYT-TCCB ngày 24/11/2016, đính kèm danh sách cán bộ y tế xã được tham gia xét tuyển đặc cách để tuyển dụng thành viên chức và danh sách những trường hợp không đủ điều kiện chuyển đổi thành viên chức theo Nghị định 117/2014/NĐ-CP. Trong đó, ông H thuộc trường hợp được tiếp tục Hợp đồng lao động tại các Trạm U xã, phường, thị trấn cho đến khi có kết quả tuyển dụng viên chức y tế. Các Trạm U đều có thông báo nội dung trên đến từng cá nhân để biết và thực hiện. Do đó, ông H đã biết được nội dung thông báo này nên sau đó đã đăng ký dự thi viên chức y tế nhiều lần.

Thực hiện KH số 97/KH-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về xét tuyển, thi tuyển viên chức ngành y tế năm 2017; Sở XXXban hành Thông báo số 158/SYT-TCCB ngày 08/6/2017 về việc tuyển dụng viên chức y tế; Ngày 05/12/2017, Hội đồng thi tuyển viên chức ngành y tế có Thông báo số 07/HĐTTVCYT về thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển và thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển viên chức y tế tỉnh Phú Yên năm 2017, trong đó có tên ông Hảo. Kỳ thi đã được tổ chức vào ngày 23/12 và ngày 24/12/2017; đến ngày 03/5/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 870/QĐ-UBND phê duyệt kết quả điểm thi và danh sách thí sinh trúng tuyển, ông H không trúng tuyển.

Trên cơ sở kết quả thi tuyển, ngày 07/5/2018 Sở X có Công văn số 866/SYT-TCCB về việc chấm dứt HĐLĐ đối với trường hợp có trình độ chuyên môn y dược, đã yêu cầu các đơn vị thông báo và tiến hành thủ tục chấm dứt HĐLĐ đối với các cá nhân đang hợp đồng lao động chờ tuyển dụng viên chức tại các đơn vị. Thực hiện chỉ đạo của Sở y tế, ngày 10/5/2018, TTYT thành phố Tuy Hòa có Thông báo số 37/TB-TTYT gửi các khoa, phòng, Trạm U và các cá nhân về việc chấm dứt HĐLĐ. Thời điểm chấm dứt ngày 01/6/2018.

Ngày 29/5/2018, Sở X ban hành Quyết định số 613/QĐ-SYT chấm dứt HĐLĐ với ông Lê Hồng H kể từ ngày 01/6/2018. Ngày 30/5/2018, TTYT thành phố T đã tổ chức gặp mặt, động viên các cá nhân thuộc diện bắt buộc phải chấm

dứt HĐLĐ và giao quyết định đến từng cá nhân.

Như vậy, do không đủ thời gian làm việc 36 tháng tại Trạm U theo diện Hợp đồng theo Quyết định 58/TTg nên ông H đã tham gia kỳ thi tuyển viên chức ngành y tế và không trúng tuyển nên Sở X chấm dứt HĐLĐ với ông H là hoàn toàn phù hợp với các quy định pháp luật và cơ sở pháp lý đã nêu. Sở X không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm M có ý kiến:* Đối với các trường hợp như ông H thì Trung tâm đã có thông báo rộng rãi. Khi có chủ trương về việc thi tuyển, những trường hợp được xét tuyển đặc cách thì Trung tâm đều có thông báo đến các Trạm U phường xã để thông tin đến những cá nhân liên quan. Đối với các trường hợp làm việc theo HĐ 58 thì trung tâm y tế thành phố rất tạo điều kiện, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của cấp trên, từ quy trình làm việc cũng như các chủ trương của Sở X và các ban ngành liên quan. Về chủ trương thi tuyển viên chức cũng thông báo rộng rãi vì có trường hợp xét tuyển đặc cách phải làm việc với các cá nhân liên quan để sàng lọc các trường hợp có thời gian làm việc trên 36 tháng và dưới 36 tháng. Quá trình thi tuyển, kết quả thi tuyển thì Trung tâm cũng thông báo rộng rãi. Khi có thông báo của Sở X về việc chấm dứt HĐLĐ đối với trường hợp không đủ điều kiện và thi tuyển không đạt nên Trung tâm có tổ chức họp đối với các trường hợp này, khi có thông báo cụ thể đối với từng trường hợp thì Trung tâm cũng đã thông báo và gửi thông báo đến cá nhân trong đó có ông Lê Hồng H.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND tỉnh Phú Yên có ý kiến tại văn bản số 318/UBND-NC ngày 18/01/2022, cụ thể:* Theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 4 Nghị định 117/2014/NĐ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ: “Đối với số cán bộ y tế đang làm việc tại Trạm U theo Điều 1 trong Quyết định số 131/TTg ngày 04 tháng 3 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số điểm tại Quyết định số 58/TTg ngày 03 tháng 02 năm 1994 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và chế độ chính sách đối với y tế cơ sở (thuộc diện hợp đồng theo Quyết định số 58/TTg)...Những trường hợp chưa đủ thời gian 36 tháng làm việc tại Trạm U (tính đến ngày Nghị định này có hiệu lực) thực hiện tuyển dụng theo quy định của Luật Viên chức.”

Ngày 02/6/2017, UBND tỉnh ban hành kế hoạch số 97/KH-UBND về việc xét tuyển, thi tuyển viên chức ngành y tế năm 2017. Ông Lê Hồng H đã đăng ký tham gia và đủ điều kiện tham gia thi tuyển viên chức ngành y tế. Ngày 03/5/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 870/QĐ-UBND về việc phê duyệt kết quả điểm thi và danh sách thí sinh trúng tuyển kỳ thi tuyển viên chức y tế năm 2017. Ông Lê Hồng H không trúng tuyển trong kỳ thi nên Sở XXX đã thực hiện chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Lê Hồng H.

Từ những nội dung trên, việc Sở X chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Lê Hồng H là phù hợp quy định, do vậy việc ông H khởi kiện yêu cầu Giám đốc Sở X hủy bỏ quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động và nhận ông vào làm việc lâu dài và bồi thường tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương cơ bản là không có cơ sở pháp luật.

Vụ án đã được Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên thụ lý số 07/2018/QĐ-TA ngày 09/7/2018. Ngày 28/02/2022, TAND tỉnh ra Quyết định số 01/2022/QĐ-CVA chuyển vụ án theo thẩm quyền cho TAND thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

Tòa án đã tiến hành phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên các bên đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu bị đơn Giám đốc Sở X phải hủy bỏ quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động số 613/QĐ-SYT ngày 29/5/2018, buộc nhận nguyên đơn vào làm việc, yêu cầu Giám đốc Sở X bồi thường 10 tháng lương cơ bản thiệt hại về tổn thất tinh thần, yêu cầu Giám đốc Sở X phải bồi thường những ngày không được làm việc, mỗi tháng 3.400.000 đồng cho đến khi giải quyết xong.

Bị đơn Giám đốc Sở X do ông Trần Quang H1 đại diện theo ủy quyền trình bày: Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm M do ông Trần Ngọc H2 đại diện theo ủy quyền trình bày: Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Xác định HĐLĐ ký kết với ông Lê Hồng H và Sở X là Hợp đồng không xác định thời hạn. Quan hệ lao động ở đây xác định là giữa người lao động ông Lê Hồng H và người sử dụng lao động là Sở X tỉnh Phú Yên. Trong đơn kiện của ông H khởi kiện người bị kiện là bà Nguyễn Thị Mộng N, giám đốc Sở X. Tại phiên tòa ngày 28/6/2022 và tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã giải thích rõ cho nguyên đơn về yêu cầu khởi kiện của ông H đối với cá nhân bà N là không đảm bảo. Tuy nhiên, ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị Mộng N, Giám đốc Sở X. Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản

1, 2, 7 Điều 3 Bộ luật lao động, Điều 5, Khoản 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Hồng H về việc yêu cầu hủy bỏ quyết định chấm dứt HĐLĐ, nhận nguyên đơn vào làm việc, yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, bồi thường những ngày không được làm việc vì không đúng đối tượng khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn ông Lê Hồng H khởi kiện yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị Mộng N là Giám đốc Sở X tỉnh Phú Yên hủy bỏ Quyết định số 613/QĐ-SYT về việc chấm dứt Hợp đồng lao động và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Xét đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về trường hợp bị đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động. Bị đơn có địa chỉ làm việc tại Đường T, Phường X, thành phố Y, tỉnh Phú Yên. Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa giải quyết theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm c, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về xác định tư cách đương sự trong vụ án: Ngày 20/11/2013, Trung tâm M lập Danh sách cán bộ xin Hợp đồng lao động có thời hạn tại Trạm U trong đó có ông Lê Hồng H. Ngày 11/12/2013, Sở X ký phê duyệt danh sách trên. Ngày 25/12/2013, Trung tâm M ra quyết định số 72/QĐ-YTTP phân công ông H công tác tại Trạm U từ ngày 02/01/2014. Ngày 09/01/2015, Sở X lập danh sách hợp đồng lao động y tế cơ sở theo Quyết định số 58/TTg ngày 03/02/2014 của Thủ tướng chính phủ, ngày 16/01/2015 được Sở N phê duyệt, trong đó nêu rõ thời gian hợp đồng kể từ ngày Sở N ký. Ông Lê Hồng H có tên trong danh sách Hợp đồng này. Các bên không cung cấp được Hợp đồng lao động nhưng đều thừa nhận ông H có thời gian làm việc thực tế tại Trạm U, thành phố T từ ngày 02/01/2014 đến ngày 15/01/2015 và từ ngày 16/01/2015 là ngày Sở N ký, không nêu cụ thể thời điểm chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng. Ngày 29/5/2018, Sở X ban hành Quyết định số 613/QĐ-SYT về việc chấm dứt Hợp đồng lao động với ông Lê Hồng H.

[3] Chủ thể sử dụng lao động là Sở X tỉnh Phú Yên được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Bộ luật lao động năm 2012: *“Người sử dụng lao động là doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động; nếu là cá nhân thì phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ”*. Và theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 3 Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/3/2015 của Chính phủ: *“Người giao kết Hợp đồng lao động là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tổ chức theo quy định pháp luật”*. Trong Quyết định số 613/QĐ-SYT về việc chấm dứt Hợp đồng lao động với ông Lê Hồng H, bà Nguyễn Thị Mộng N là người đứng đầu Sở X đại diện theo pháp luật của Sở X, thay mặt Sở X để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Sở X trong quan hệ lao động với người lao động, không phải là người sử dụng lao động. Do đó, xác định đây là tranh chấp lao động giữa người

sử dụng lao động Sở X tỉnh Phú Yên và người lao động ông Lê Hồng H liên quan đến việc bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Bộ luật lao động.

[4] Ông Lê Hồng H khởi kiện bị đơn bà Nguyễn Thị Mộng N, Giám đốc Sở X tỉnh Phú Yên vì đã cho ông thôi việc trái pháp luật, yêu cầu Giám đốc Sở X tỉnh Phú Yên phải bồi thường tổn thất tinh thần và bồi thường những ngày không được làm việc. Trong quá trình giải quyết vụ án, ông H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không thay đổi, chỉ bổ sung yêu cầu bồi thường những ngày không được làm việc từ ngày 01/6/2018 đến khi xét xử xong vụ kiện. Tại phiên tòa ngày 28/6/2022 và ngày hôm nay, Hội đồng xét xử tiếp tục giải thích pháp luật cho nguyên đơn về việc xác định đúng bị đơn trong vụ án để đảm bảo giải quyết vụ án. Tuy nhiên, ông Lê Hồng H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bà Nguyễn Thị Mộng N là Giám đốc Sở X là người ký Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông. Do đó, Hội đồng xét xử xác định bị đơn trong vụ án này là bà Nguyễn Thị Mộng N là Giám đốc Sở X tỉnh Phú Yên là đảm bảo quyền quyết định và tự định đoạt của nguyên đơn Lê Hồng H căn cứ Điều 5 và khoản 3 Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Ông H chỉ khởi kiện đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Mộng N là Giám đốc Sở X là không đúng chủ thể trong tranh chấp lao động. Do đó, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Hồng H về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Mộng N Giám đốc Sở X hủy Quyết định số 613/QĐ-SYT ngày 29/5/2018 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật, nhận ông vào làm việc, phải bồi thường thiệt hại tinh thần cũng như yêu cầu bồi thường cho ông H những ngày không làm việc từ ngày 01/6/2018 đến khi nhận lại làm việc.

[6] Về án phí: Miễn án phí cho nguyên đơn Lê Hồng H theo quy định tại Điểm a, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 1,2,7 Điều 3 của Bộ luật lao động, Điều 5, điểm a, Khoản 1, Điều 32, điểm c, khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 68, Điều 271, khoản 1 Điều 273 bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Hồng H về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Mộng N là Giám đốc Sở X tỉnh Phú Yên hủy Quyết định số 613/QĐ-SYT về việc chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật, nhận ông vào làm việc, bồi thường thiệt hại tinh thần cũng như yêu cầu bồi thường những ngày không làm việc từ ngày 01/6/2018 đến khi nhận lại làm việc.

Về án phí: Nguyên đơn Lê Hồng H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Ngọc Uyên